TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIỒNG TRÔM** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**
Số: **04**/2025/QĐ-TA	*Giồng Trôm, ngày 06 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG TRÔM, TỈNH BẾN TRE

Với thành phần phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán – Chủ trì phiên họp: Bà Phạm Minh Thơ

2. Thư ký phiên họp: Ông Lê Kiến Hòa

Ngày 06 tháng 01 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 52/QĐ-TA ngày 27 tháng 12 năm 2024, đối với:

Người bị đề nghị: **Trần Văn H**, sinh ngày 26/5/1996.

Tên gọi khác: Không.

CCCD số: 0830096008xxx, ngày cấp: 05/82022, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam.

Tôn giáo: Không.

Quốc tịch: Việt Nam.

Trình độ văn hóa: 10/12.

Nghề nghiệp: công nhân.

Quê quán: xã T, huyện G, tỉnh B.

Nơi thường trú: số A, ấp M, xã T, huyện G, tỉnh B.

Tiền án: không

Tiền sự: 01

Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPHC ngày 05/11/2024 của Công an xã T, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre xử phạt 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Con ông Trần Văn B và bà Lê Thị N.

Tại phiên họp, anh Trần Văn H có mặt.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Võ Văn Niêm - Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

Đại diện theo ủy quyền của ông Võ Văn Niêm: Ông Phạm Quốc Toàn – Phó Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre (Theo Giấy ủy quyền số 912/UQ-LĐTBXH ngày 31/12/2024 của Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre tham gia phiên họp: Bà Huỳnh Thị Duyên Em - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Căn cứ vào các tài liệu thu thập có trong hồ sơ và tại phiên họp thể hiện anh Trần Văn H là người đủ 18 tuổi trở lên; có nơi cư trú ổn định tại số A, ấp M, xã T, huyện G, tỉnh B; đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, cụ thể như sau:

Anh H là đã bị xử phạt 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPHC ngày 05/11/2024 của Công an xã T, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre và đang bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy trong thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày 08/11/2024 theo Quyết định số 311/QĐ-UBND ngày 08/11/2024 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre, ngày 08/11/2024 anh Hợp đã nhận quyết định này.

Đến ngày 27/11/2024, anh H tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Công an xã T, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre ban hành Giấy đề nghị số 01/GĐN-CAX ngày 06/12/2024 gửi Trạm y tế xã T, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy đối với anh H. Theo Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 09/12/2024 của Trạm y tế xã T, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre đã kết luận anh H có nghiện ma tuý, tên loại ma túy sử dụng là ma túy đá (Methamphetamine). Công an xã T, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre đã ban hành Thông báo số 05/TB-CAX ngày 09/12/2024 thông báo trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận Thông báo này, anh H phải đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện, ngày 09/12/2024 anh H đã nhận được Thông báo. Quá thời hạn theo Thông báo trên, anh H không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện theo quy định nên ngày 17/12/2024, Ủy ban nhân dân xã T, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre lập Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế số 50/BB-VPHC.

Do đó, Ủy ban nhân dân xã T, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre đã ban hành Thông báo số 882/TB-UBND ngày 17/12/2024 lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh H và ban hành Đề nghị số 900/ĐN-UBND ngày 24/12/2024 đề nghị xem xét hồ sơ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh H. Trưởng Phòng Lao động -Thương binh và Xã hội huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre ban hành Đề nghị số 873/ĐN-LĐTBXH ngày 24/12/2024 đề nghị Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh H với thời hạn là 12 (mười hai) tháng.

Tại phiên họp:

Đại diện theo ủy quyền của Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh H với thời hạn là 12 (mười hai) tháng.

Người bị đề nghị là anh H thừa nhận đã sử dụng ma túy vào ngày 22/10/2024, Công an xã T, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến tre ra Quyết định xử phạt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với anh H với số tiền 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng theo Quyết định số 01/QĐ-XPHC ngày 05/11/2024, anh T đã nộp phạt. Đến ngày 27/11/2024 anh T tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Anh T đồng ý với mức đề nghị của Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre về việc đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh thời hạn là 12 (mười hai) tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre tham gia phiên họp phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Trong quá trình thụ lý, giải quyết hồ sơ, Thẩm phán thực hiện đúng quy định tại các Điều 9, 10, 12, 18 và Điều 21 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

- Về nội dung: Căn cứ các Điều 6, 95, 96, 103 và Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung 2020); Điều 23 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy: Sau khi phân tích, đánh giá các tài liệu có trong hồ sơ và tại phiên họp, thấy rằng đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre đối với anh H là có cơ sở, việc đề nghị thời hạn cai nghiện bắt buộc là 12 (mười hai) tháng đối với anh H là phù hợp. Do đó, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre chấp nhận đề nghị của Trưởng Phòng Lao động -Thương binh và Xã hội huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh H với thời hạn là 12 (mười hai) tháng.

XÉT THẤY:

Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã được xem xét tại phiên họp; ý kiến, kết quả tranh luận, phát biểu của Kiểm sát viên:

[1] Về thẩm quyền giải quyết:

Ngày 24/12/2024, Trưởng Phòng Lao động -Thương binh và Xã hội huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre ban hành Đề nghị số 873/ĐN-CNBB đề nghị Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Trần Văn H tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bến Tre. Do đó, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến

Tre theo quy định tại khoản 1 Điều 96, khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung 2020); khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

[2] Về thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính:

Căn cứ vào Biên bản vi phạm số 50/BB-VPHC ngày 17/12/2024 về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế của Ủy ban nhân dân xã T, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre thì anh H đã có hành vi vi phạm không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện. Tính đến ngày Tòa án thụ lý hồ sơ và mở phiên họp, vụ việc còn thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung 2020).

[3] Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị:

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh H được các cơ quan có thẩm quyền lập đúng và đầy đủ theo quy định tại các Điều 6, 95, 96, 103 và Điều 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy, khoản 3 Điều 3 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

[4] Về nội dung đề nghị:

Anh H là người đủ 18 tuổi trở lên; có nơi cư trú ổn định tại số A, ấp M, xã T, huyện G, tỉnh B; đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã bị xử phạt 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPHC ngày 05/11/2024 của Công an xã T, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre và đang bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy trong thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày 08/11/2024 theo Quyết định số 311/QĐ-UBND ngày 08/11/2024 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre. Tuy nhiên, trong thời gian quản lý trên, anh H vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 27/11/2024. Theo Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 09/12/2024 của Trạm y tế xã T, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre đã kết luận anh H có nghiện ma tuý, tên loại ma túy sử dụng là ma túy đá (Methamphetamine). Công an xã T, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre đã ban hành Thông báo số 05/TB-CAX ngày 09/12/2024 thông báo trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận Thông báo này, anh H phải đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện, nhưng hết thời hạn này anh H vẫn không thực hiện. Do đó, Ủy ban nhân dân xã T, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre đã ban hành Thông báo số 882/TB-UBND ngày 17/12/2024 lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh H và ban hành Đề nghị số 900/ĐN-UBND ngày 24/12/2024 đề nghị xem xét hồ sơ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh H. Trưởng Phòng Lao động -Thương binh và Xã hội huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre ban hành Đề nghị số 873/ĐN-LĐTBXH ngày 24/12/2024 đề nghị Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh H với thời hạn là 12 (mười hai) tháng.

Như vậy, anh H thuộc đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy và Điều 95, khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Anh H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hành chính, nhận thức rõ việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng anh vẫn thực hiện. Hành vi của anh H không chỉ trực tiếp ảnh hưởng đến sức khỏe, tinh thần của anh, ảnh hưởng không tốt đến cuộc sống sinh hoạt hàng ngày của gia đình, mà còn làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do vậy, việc đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh H là cần thiết, nhằm giúp anh H cai nghiện để sớm trở thành người khỏe mạnh, sống tốt cho bản thân, có ích cho gia đình và xã hội.

Do đó, đề nghị của Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh H là có cơ sở nên được chấp nhận.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng:

Anh H có tình tiết giảm nhẹ là đã tự nguyện khai báo theo quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính. Anh H không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 10 của Luật xử lý vi phạm hành chính. Tình tiết giảm nhẹ trên sẽ được xem xét khi quyết định về thời hạn áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh H.

[6] Về thời hạn áp dụng biện pháp xử lý hành:

Theo quy định tại khoản 2 Điều 95 Luật xử phạt vi phạm hành chính quy định từ 12 (mười hai) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng. Với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và tình tiết giảm nhẹ đã phân tích ở trên, xét thấy thời gian cai nghiện bắt buộc đối với anh H là 12 (mười hai) tháng mà Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre đề nghị là phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 6; Điều 9; Điều 10; Điều 95; Điều 96; Điều 103; Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021;

Căn cứ Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Trần Văn H.

2. Thời hạn chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Trần Văn H là 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày anh Trần Văn H bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định:

Thời hạn khiếu nại của anh Trần Văn H là 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

Thời hạn kiến nghị của Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre là 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định

Thời hạn kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre là 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre và Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bến Tre có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**** Nơi nhận:***
- Người bị đề nghị;
- Phòng LĐ-TB và XH huyện Giồng Trôm;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Công an huyện Giồng Trôm;
- Phòng KTNV và THA-TAND tỉnh Bến Tre;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bến Tre;
- UBND xã T, huyện Giồng Trôm;
- Công an xã T, huyện Giồng Trôm;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Minh Thơ